

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 49

Phẩm 34: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 6)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài tư duy vô lượng pháp môn chư Phật, đạt được vô lượng các hạnh của Bồ-tát, vô lượng đạo phương tiện vi diệu của Bồ-tát chiếu hết thân tâm, ưa thích cầu vô lượng pháp môn phương tiện, thành tựu sự thanh tịnh giải thoát của Bồ-tát, thành tựu vô lượng các căn thanh tịnh của Bồ-tát, thành tựu các lực thanh tịnh của Bồ-tát. Tâm tùy theo vô lượng các hạnh của Bồ-tát mà sinh ra vô lượng năng lực đại nguyện của Bồ-tát, đạt được cớ trí tuệ vi diệu chẳng thể hư hoại của Bồ-tát chiếu khắp tất cả. Thiện Tài dần dần đi đến nước ấy để tìm cầu thành Phổ môn, tâm không ngừng nghỉ, siêng năng chẳng thoái lui; nhớ nghĩ Thiện tri thức, tán thán Thiện tri thức, tùy thuận các căn của Thiện tri thức, hướng đến pháp môn toàn diện, xa lìa tất cả các việc làm buông lung, khai mở mắt trí tuệ thanh tịnh, vượt biển sinh tử thấy thành Phổ môn.

Thành này nguy nga, kiên cố, có trăm ngàn thành nhỏ bao bọc chung quanh, trang hoàng đủ loại đẹp đẽ không gì bằng. Thiện Tài thấy trưởng giả Phổ Nhân Diệu Hương ngồi tòa Chúng hương ở trong thành này, liền đi đến chỗ Trưởng giả ấy, đảnh lễ nơi chân, cung kính chắp tay đứng qua một bên thưa:

Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết gì Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?

Đáp:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Ta rõ biết các loại bệnh của tất cả chúng sinh, như là: Bệnh phong hàn, bệnh sốt nóng và bệnh khác như bệnh điên cuồng, bệnh quỷ dựa, bệnh trúng độc, bệnh các chú thuật. Tùy theo những bệnh như thế ta đều có thể chữa trị lành.

Này thiện nam! Chúng sinh trong mười phương, những người có bệnh đi đến chỗ ta, ta đều có thể chữa trị cho họ được lành mạnh. Lại lấy nước thơm tắm rửa, đem hương hoa vàng ngọc, y phục thượng hạng, thức ăn hảo hạng để cúng dường họ, đem vô lượng châu báu bố thí cho họ, sau đó giảng nói vô số pháp môn. Đối với người có nhiều tham dục thì dạy họ quán pháp bất tịnh. Người nhiều giận dữ thì dạy họ quán tâm Từ. Người nhiều ngu si thì dạy quán tướng các pháp. Người có đủ ba thứ phiền não thì dạy pháp môn thù thắng. Vì muốn họ phát tâm Bồ-đề nên khen ngợi tán thán công đức của chư Phật. Vì muốn họ đối với vô lượng khổ, tâm chẳng nhàm chán nên giảng nói nuôi lớn tâm đại Bi. Vì muốn họ nuôi lớn vô lượng trí tuệ thanh tịnh nên phân biệt giảng nói các pháp Ba-la-mật. Vì muốn họ giáo hóa thành tựu đầy đủ cho tất cả chúng sinh nên giảng nói các đại nguyện. Vì muốn họ hiện rõ Trì giới ba-la-mật thanh tịnh nên diễn nói hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền. Vì muốn họ hiện rõ Nhẫn nhục ba-la-mật nên diễn nói công đức chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai. Vì muốn họ hiện rõ Tinh tấn ba-la-mật nên diễn nói

pháp thân lực thanh tịnh không hư hoại của Như Lai. Vì muốn họ hiện rõ Thiền định ba-la-mật của Như Lai nên diễn nói Như Lai không ai bằng được. Vì muốn họ hiện rõ Bát-nhã ba-la-mật nên diễn nói Pháp thân thanh tịnh. Vì muốn họ hiện rõ phương tiện Ba-la-mật nên diễn nói Pháp thân thanh tịnh làm cho tất cả chúng sinh đều thấy rõ. Vì muốn họ hiện rõ Nguyện ba-la-mật nên diễn nói ở trong sinh tử trụ tất cả kiếp. Vì muốn họ hiện rõ các Lực ba-la-mật nên diễn nói làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả cõi Phật. Vì muốn họ hiện rõ Trí tuệ ba-la-mật nên diễn nói Pháp thân thanh tịnh, tùy theo sự thích ứng của chúng sinh khiến cho họ hoan hỷ. Vì muốn họ xa lìa tất cả pháp bất thiện nên diễn nói thường thích nhìn thấy Pháp thân thanh tịnh.

Này thiện nam! Ta đem đủ những pháp như vậy để bố thí đều khiến cho họ đầy đủ, hoan hỷ mà trở về.

Này thiện nam! Ta lại rõ biết phương pháp hòa hợp các loại hương. Đó là: Hương bất khả xưng vương, hương tân đầu, hương thù thắng, hương giác ngộ, hương ánh sáng, hương trầm thủy, hương kiên cố, hương chiên-đàn, hương mây, hương các căn chẳng lay động. Tất cả các loại hương như vậy ta đều rõ biết.

Lúc đốt hương này, nhất tâm hương về Phật phát tâm nguyện rộng lớn đầy đủ tất cả nguyện. Đó là: Cứu giúp tất cả chúng sinh, làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả cõi Phật, cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Cho đến lúc đốt một viên hương đều nguyện xông tất cả pháp giới mười phương, hương tất cả Như Lai và quyến thuộc của họ, hương màn treo trang nghiêm tất cả pháp giới, hương cung điện, hương tường rào, hương lan can, hương đẩy lùi địch, hương cửa sổ, hương bán nguyệt, hương lọng, hương cờ, hương phướn, hương lưới, hương hình tượng, hương ánh sáng, mưa mây hương đầy đủ các vật trang nghiêm, trang nghiêm tất cả pháp giới mười phương cùng tất cả chư Phật và quyến thuộc của họ.

Này thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn Rốt ráo làm cho tất cả chúng sinh hoan hỷ này, còn như các Đại Bồ-tát, như Đại Bồ-tát Dược Vương thấy thân tất cả Phật, hoặc có nghe thấy gần gũi nhớ nghĩ, giữ lấy danh hiệu đều chẳng hư dối, hoặc người nào gặp được chư Phật ấy thì phiến nào đều trừ diệt, đạt được tận cùng các pháp của Như Lai, diệt trừ khổ ấm, xa lìa tất cả sợ hãi sinh tử, được sự không sợ hãi, đầy đủ Nhất thiết trí, phá tan vô lượng núi cao sinh tử, an trụ nơi chánh pháp thì ta làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức đó?

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có một thành tên là Mãn tràng có một nhà vua tên là Mãn Túc. Ông đến đó hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?”

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đánh lễ trưởng giả Phổ Nhân Diệu Hương, đi quanh vô số vòng, từ giả đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài tuân tự nhớ nghĩ các Thiện tri thức, chánh niệm tư duy lời dạy của Thiện tri thức. Lại suy nghĩ như vậy: “Thiện tri thức có thể giáo hóa ta, có thể bảo hộ ta, làm cho ta không còn thoái lui nơi đạo Bồ-đề Vô thượng.” Suy nghĩ như vậy liền được tâm rất hoan hỷ, tâm vô lượng hoan hỷ, tâm sinh khởi thanh tịnh, tâm vắng lặng, tâm rộng lớn, tâm trang nghiêm, tâm không còn chấp trước, tâm không ngăn ngại, tâm như hư không, tâm thấy được chư Phật Bồ-tát, tâm tự tại, tâm thuận theo các pháp, tâm ở trong một niệm đầy khắp cõi tất cả Phật, tâm gặp được Như Lai, tâm nhớ nghĩ mười lực, tâm không xả bỏ chư Phật và Thiện tri thức.

Thiện Tài lần lượt trải qua các thành ấp, xóm làng trong dân chúng đến thành

Mãn tràng hỏi vua Mãn Túc đang ở chỗ nào. Có người bảo: “Nhà vua hiện đang ở chánh điện, dùng pháp vua để giáo hóa chúng sinh, người đáng giúp đỡ thì giúp đỡ, người đáng phạt thì phạt, người đáng trị thì trị, có những người tranh cãi thì xét đoán cho họ, người có sợ hãi thì ban sự không sợ hãi, khen ngợi việc không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không nói hai lưỡi, không ác khẩu, không nói lời vô nghĩa, không tham, sân, si.”

Khi ấy, Thiện Tài trông thấy nhà vua ấy ngự nơi tòa Sư tử Kim cương được trang hoàng bằng vô số các báu, bằng vô lượng tượng báu để trang sức, bằng đủ loại mây hương để xông khắp tòa, bằng vô lượng vải báu để trải trên đó. Lại tạo ra vô lượng cờ báu, vô lượng phướn báu, rũ xuống chung quanh treo màn các báu. Nhà vua đầu đội mào báu như ý ma-ni, dùng vàng Diêm-phù-đàn hình bán nguyệt để trang nghiêm, tóc màu xanh biếc, bông tai ngọc đều thòng xuống, thân đeo vòng ngọc ma-ni vô giá, có trăm ngàn lưới báu che phủ trên thân, lọng bằng vàng Diêm-phù-đàn, chuông bằng các báu thường phát ra âm thanh vi diệu, giá bằng lưu ly, kho báu dạ quang chiếu khắp mọi nơi. Vua Mãn Túc ấy có uy lực lớn, lìa các oán địch, tự tại vô cùng, có một vạn đại thần thường ở theo vị trí của mình xử lý quân sự, một vạn tướng mạnh mẽ cầm binh khí bảo vệ.

Lúc ấy, Thiện Tài thấy vô lượng chúng sinh phạm pháp vua nên thân bị năm thứ hình phạt, hoặc chặt tay chân, hoặc cắt mũi tai, hoặc khoét đôi mắt, hoặc chém đầu, hoặc quăng vào tro sôi sục, hoặc bọc vào trong vải rưới dầu lên rồi dùng lửa để đốt. Dùng vô lượng hành hình khổ sở như vậy để trị tội.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài suy nghĩ: “Ta vì tất cả chúng sinh nên học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát. Nay thấy vị vua này làm việc rất ác và tạo các pháp bất thiện. Đây chính là người ác nhất trong những người ác.”

Lúc suy nghĩ như vậy thì có vị trời ở giữa hư không bảo: “Này thiện nam! Ông nên nhớ nghĩ lời dạy của Thiện tri thức Phổ Nhãn Diệu Hương.”

Khi ấy, Thiện Tài liền ngửa mặt nhìn hư không đáp: “Tôi thường nhớ nghĩ.”

Vị trời lại bảo: “Nếu thường nhớ nghĩ thì vì sao còn hoang mang? Này thiện nam! Phương tiện của Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn, trí tuệ của Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn, bảo hộ chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, thu phục chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, giáo hóa chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, từ mẫn chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, độ thoát chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn.”

Lúc ấy, Thiện Tài nghe vị trời dạy xong liền đi đến chỗ vị vua ấy đánh lễ dưới chân, thưa:

–Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?

Vua Mãn Túc xử lý việc nước xong, cầm tay Thiện Tài dắt vào trong cung bảo ngồi trên tòa Sư tử báu, nói:

–Này thiện nam, hãy xem cung điện của ta đây!

Thiện Tài liền nhìn quanh, vô cùng rộng lớn, tường rào bằng bảy báu bao bọc xung quanh, giảng đường bằng bảy báu, lầu gác bằng vô lượng trăm ngàn các báu dùng để trang hoàng nó, cho đến lưới báu ma-ni chẳng thể nghĩ bàn che phủ ở trên đó, năm trăm thể nữ xinh đẹp như trời, như trên đã nói.

Này thiện nam! Ông có thấy kết quả việc làm của ta không?

Thiện Tài thưa:

–Tôi đã thấy.

–Này thiện nam, ta thành tựu pháp môn Huyền hóa của Bồ-tát. Dân chúng trong nước của ta làm việc sát sinh, trộm cắp, cho đến tà kiến, thấy những người như vậy chẳng thể giáo hóa làm cho xa lìa các nghiệp ác, nên ta vì hóa độ làm cho được giải thoát mà hóa làm những người chịu đủ loại khổ hành hạ, khiến xả bỏ mười việc làm bất thiện và tất cả việc ác, đầy đủ mười điều lành, được vui rất ráo, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đầy đủ Nhất thiết trí.

Này thiện nam! Nên biết thân, miệng, ý của ta, cho đến chẳng sinh tâm giết hại một con kiến, huống chi là con người ư? Vì con người là ruộng phước sinh ra căn lành.

Này thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn Huyền hóa này, còn như các Đại Bồ-tát chứng được pháp Nhẫn vô sinh, biết tất cả các cõi, các đường đều như huyền, biết hạnh Bồ-tát đều như biến hóa, tất cả thế gian đều như điện chớp, tất cả các pháp thấy đều như mộng, vào sâu pháp giới không ngăn ngại, đầy đủ cảnh giới vi diệu không ngăn ngại của Bồ-tát, giữ lấy tất cả hạnh, đối với vô lượng triền Đà-la-ni được tự tại thì ta làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức ấy?

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có thành Thiện quang, có một nhà vua tên là Đại Quang. Ông đến đó hỏi: “Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?”

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ dưới chân vua Mãn Túc, đi quanh vô số vòng, từ già đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhất tâm chánh niệm pháp môn Trí tuệ huyền hóa của vị vua ấy, quán sát tất cả pháp đều như huyền, phân biệt các nghiệp, luôn cầu chánh pháp, nhất tâm tư duy sự biến hóa cứu độ chúng sinh của vị vua ấy, tư duy thế gian tất cả như huyền, phân biệt rõ biết hạnh nguyện ba đời đều như huyền hóa, đi vào pháp giới thanh tịnh.

Thiện Tài lần lượt đi đến chỗ dân chúng, thành ấp, xóm làng, đồng hoang, các nơi nguy hiểm mà tâm không mệt mỏi. Đến thành Thiện quang, Thiện Tài hỏi mọi người: “Thành này tên gì?” Mọi người đáp: “Đây là thành Thiện quang”.

Khi ấy, Thiện Tài suy nghĩ: “Thiện tri thức của ta ở trong thành này. Nay ta chắc chắn gặp được Thiện tri thức, được nghe hạnh của Bồ-tát, chánh pháp của Bồ-tát và pháp môn của Bồ-tát, được nghe công đức chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, được tự tại chẳng thể nghĩ bàn, pháp môn bình đẳng chẳng thể nghĩ bàn, diệu lực dũng mãnh chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát. Nay ta chắc chắn được nghe cảnh giới rất ráo của Bồ-tát.”

Suy nghĩ như vậy xong, Thiện Tài đi vào thành Thiện quang, thấy thành bằng bảy báu đẹp đẽ vô cùng, hào sâu bảy lớp bao bọc chung quanh, nước tám công đức đầy tràn trong đó, đáy trải cát bằng vàng, hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng mọc đầy trong đó, tường rào bằng bảy lớp báu bao bọc. Đó là tường bằng kim cương sư tử, tường bằng kim cương không thể hư hoại, tường bằng kim cương tinh tấn, tường bằng kim cương tinh tấn chẳng thể hư hoại, tường bằng kim cương không có đáy, tường bằng lưới kim cương đẹp, tường bằng kim cương lia đục được thanh tịnh. Bảy lớp tường này, bằng vô số các báu để trang hoàng. Thành xinh đẹp đặc biệt, rộng lớn nguy nga, có mười ức con đường, mỗi mỗi ngã đường đều có vô lượng, vô số ức dân chúng, lầu gác bằng vô số vàng Diêm-phù, dùng lưới báu lưu ly che phủ trên đó; lầu gác bằng bạch ngân chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới bảo châu màu đỏ che phủ trên đó; lầu gác bằng lưu ly chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới kho báu đẹp đẽ che phủ trên đó; lầu gác

bằng pha lê chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới kho báu ma-ni ly cấu che phủ trên đó; lầu gác bằng báu minh tịnh chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới báu ma-ni nhật tụng che phủ trên đó; lầu gác bằng vô số báu nhân Đà-la-ni, dùng lưới báu ánh sáng đẹp che phủ trên đó; lầu gác bằng vô số báu kiên cố, dùng lưới báu dạ quang rực rỡ che phủ trên đó; lầu gác bằng kim cương chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới cờ báu ma-ni che phủ trên đó; lầu gác bằng gỗ Chiên-đàn trầm thủy chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới hoa Ma-ha mạn-đà-la che phủ trên đó. Những lầu gác bằng báu đẹp không thể nói hết như vậy đều dùng đủ loại lưới giăng phủ lên trên, lưới bằng báu đẹp chẳng thể nghĩ bàn, lưới bằng chuông vàng chẳng thể nghĩ bàn, lưới bằng hương thơm chẳng thể nghĩ bàn, lưới bằng hoa chẳng thể nghĩ bàn, lưới bằng vải chẳng thể nghĩ bàn đều giăng phủ ở trên đó. Lại căng lên các màn báu đẹp chẳng thể nghĩ bàn, dùng lọng châu báu đẹp chẳng thể nghĩ bàn che ở trên đó, dựng lên cờ, phướn bằng các báu chẳng thể nghĩ bàn dùng để trang hoàng. Trong thành này còn có một nhà lầu tên là Chúng sinh nhạo kiến vô yếm, dùng vô số báu ma-ni để trang hoàng, vua Đại Quang thường ở trong đó.

Bấy giờ, Thiện Tài đối với những vật châu báu đẹp đẽ này tâm không nhiễm trước, chỉ nhất tâm ưa muốn gặp Thiện tri thức, liền thấy vua Đại Quang ngồi kiết già trên tòa báu sư tử ở trong pháp đường, dùng các báu để trang hoàng và vải báu để trải, có một vạn tượng bằng các báu dùng để trang hoàng, vô số âm nhạc tấu lên tiếng vui vẻ.

Thân nhà vua trang nghiêm bằng hai mươi tám tướng Đại nhân và tám mươi vẻ đẹp, thân màu hoàng kim như mặt trời sáng soi chiếu khắp tất cả, như mặt trăng tròn ở giữa các ngôi sao sáng, như Phạm thiên vương ở giữa đại chúng, như các châu báu ở trong biển cả, như thang thuốc hay ở trong núi Tuyết, như tiếng rỗng chúa làm cho chấn động thật tướng các pháp, như hư không trong suốt chẳng dính mắc bụi, như núi Tu-di có bốn màu sắc báu soi chiếu khắp biển tánh chúng sinh, ví như đảo châu báu đầy cả châu báu trí tuệ. Ở trước cung điện và các con đường ngoài bốn cửa thành của nhà vua, khắp nơi đều đặt những đồng châu báu và y phục báu, vô lượng, vô số các thể nữ xinh đẹp không thể nói, đầy đủ năm dục, dáng dấp thù mỹ, rúng động trời người, đều sành sáu mươi bốn nghề, có vô lượng bò sữa sừng bằng vàng, với cả bình cả vò sữa thơm ngon ngọt. Lại có vô lượng các vật trang sức, đủ loại hương thơm, trăm loại thức ăn thơm ngon, vô lượng âm nhạc và các thuốc thang, đầy đủ các vật dùng trong đời sống. Trên lễ đường của các ngã tư, đều có hai mươi ức Bồ-tát đem tất cả vật dùng trong đời sống này bố thí cho chúng sinh được tâm thanh tịnh, vì diệt trừ phiền não cho chúng sinh, vì làm cho chúng sinh hiểu nghĩa chân thật, vì muốn đặt chúng sinh vào Nhất thiết trí, vì làm cho chúng sinh xa lìa tâm ác, vì muốn làm cho chúng sinh dứt hẳn tà kiến, vì muốn chúng sinh làm thanh tịnh các nghiệp đạo.

Khi ấy, Thiện Tài cung kính đảnh lễ vua Đại Quang xong, đi quanh bên phải một vòng rồi đứng một bên thưa:

–Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát? Tôi nghe Đại thánh có thể giảng nói rõ ràng, xin nguyện diễn cho tôi.

Vua bảo:

–Này thiện nam! Ta thành tựu thanh tịnh đầy đủ hạnh Cờ Đại Bi của Bồ-tát. Ta ở trong chỗ của vô lượng, vô số chư Phật, Bồ-tát nghe được pháp vi diệu, quán sát thanh tịnh, tu tập trang nghiêm. Ta ở trong hạnh này, dùng chánh pháp để trị nước,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

quán sát chúng sinh, thuận theo việc làm thế gian, dùng chánh pháp để giáo hóa chúng sinh, bảo hộ chúng sinh, che chở chúng sinh, làm lợi ích chúng sinh, dẫn dắt chúng sinh, dạy bảo chúng sinh khiến tu căn lành, quán pháp chân thật, làm cho chúng sinh đạt được tâm Từ, tâm đại Từ, tâm đại từ lực, tâm lợi ích, tâm xa lìa sợ hãi, tâm giáo hóa chúng sinh, tâm chẳng xả bỏ chúng sinh, tâm phát nguyện rộng lớn diệt trừ các khổ, làm chúng sinh được an ổn an vui, thân tâm nhu hòa xa lìa tâm cấu uế, xả bỏ vui sinh tử thường ưa thích chánh pháp, trừ diệt phiền não cấu uế được tâm thanh tịnh. Bằng tất cả điều thiện hướng dẫn tâm chúng sinh đoạn dòng sinh tử vào sâu biển pháp, dứt trừ các cỗi ra khỏi các đường tâm không ngăn ngại, đạt được Nhất thiết trí làm thanh tịnh các biển tâm, sức tin kiên cố không ai có thể phá hoại.

Này thiện nam! Ta đã an trụ nơi hạnh như vậy, dùng chánh pháp để trị nước làm cho các dân chúng xa lìa các sợ hãi. Người nào nghèo cùng đi đến chỗ ta, tùy theo chỗ xin cầu của họ, ta mở kho rồi bảo: “Mặc ý mà lấy nhưng chớ làm các việc ác.”

Dân chúng trong thành này đều hướng đến Đại thừa, đều thấy thành này đủ loại khác nhau, hoặc thấy cấu uế, hoặc thấy thanh tịnh, hoặc thấy cây đá, hoặc thấy lưu ly, hoặc thấy cờ tướng không hư hoại bao bọc chung quanh, hoặc thấy nhà lầu bằng vô số báu chẳng thể nghĩ bàn dùng để trang hoàng, bằng tâm ngay thẳng tu các căn lành, ở trong chỗ chư Phật cầu Nhất thiết trí. Thuở xưa ta vì giáo hóa các chúng sinh tu hạnh Bồ-tát nên họ mới thấy thành này bằng các loại báu trang nghiêm, ngoài ra, những chúng sinh khác lại thấy cấu uế.

Này thiện nam! Trong thành này lúc đời năm uế trước, chúng sinh làm các việc ác, ta làm từ mẫu họ nên nhập vào Tam-muội dùng đại Từ để tùy thuận thế gian của Bồ-tát. Lúc ta nhập định này, những chúng sinh ấy có tâm ác, tâm phiền não, tâm tranh chấp, tâm não hại đều tiêu diệt cả. Vì sao? Vì diệu lực của Tam-muội này như vậy.

Này thiện nam, chớ chốc lát ông sẽ tự thấy!

Bấy giờ, nhà vua liền nhập vào Tam-muội Lấy đại Từ làm đầu tùy thuận thế gian của Bồ-tát. Khi vua nhập vào Tam-muội này xong thì thành lớn Thiện quang chấn động sáu cách. Những tường rào, bằng các báu, nhà lầu cung điện, lan can cửa sổ, vòng bán nguyệt ngăn địch, lưới chuông báu, hình tượng bằng các báu đều phát ra tiếng hay tán thán nhà vua ấy.

Tất cả dân chúng trong ngoài thành đó đều rất vui mừng, nhất tâm chấp tay cung kính đánh lễ nhà vua. Các loài súc sinh đều hướng về nhau bằng tâm Từ và đánh lễ vua ấy. Tất cả núi đồi và cây rừng cũng đều uốn cong về phía nhà vua. Tất cả sông, hồ, suối dòng đều chảy về phía nhà vua. Một vạn vua rồng nổi mây lớn, điện chớp sấm rền, mưa các nước thơm.

Một vạn vua trời Đế Thích, vua Dạ-ma thiên, vua San-đâu-suất thiên, vua Hóa tự tại thiên, vua Tha hóa tự tại thiên ở giữa hư không tấu vô số âm nhạc. Vô số Thiên nữ ca ngâm những tiếng rất hay, mưa xuống vô số mây hoa, mây hương, mây hương bột, mây vòng hoa, mây lọng, mây y phục đủ màu sắc, vô số cờ phướn lọng báu trang hoàng hư không để cúng dường vua ấy.

Vua rồng Y-na-bàn-na trải hoa sen lớn che khắp hư không, rủ xuống vô số dải tơ lụa đẹp, bằng vô số các báu để trang hoàng, vô số vòng hoa báu, các vật để trang nghiêm cõi trời, các hương hoa, thơm đẹp đầy cả hư không dùng để cúng dường nhà vua. Vô số thiếu nữ đầy cả hư không khen ngợi vua ấy. Vô số các quỷ La-sát thường ở

trong biển cả và trong cõi Diêm-phù-đề uống máu ăn thịt, những loài sống dưới nước và các thú ác thường hại chúng sinh khởi tâm từ, lại được tâm vắng lặng, tin hiểu đời sau nên xa lìa các việc ác, tâm hoan hỷ vô cùng, năm vóc gieo sát đất cung kính đảnh lễ nhà vua ấy thì thân tâm được an lạc vô cùng. Vô số quỷ Tỳ-xá-xà và các chúng sinh độc ác của bốn thiên hạ trong tam thiên đại thiên thế giới, cho đến những chúng sinh độc ác trong trăm vạn ức vô số thế giới mười phương cũng như vậy.

Bấy giờ, vua Đại Quang từ Tam-muội bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ta chỉ biết hạnh Tam-muội Cờ đại Bi này của Bồ-tát, còn như các Đại Bồ-tát dùng lọng đại Bi che khắp cứu giúp tất cả chúng sinh. Đối với những hạng thượng, trung, hạ đều xem bình đẳng không hai, bằng tâm Từ như mặt đất nâng đỡ nuôi dưỡng chúng sinh, như mặt trăng tròn của Bồ-tát sinh ra ánh sáng công đức trừ các nóng phiền não, như mặt trời sáng của Bồ-tát sinh ra ánh sáng trí tuệ chiếu khắp tất cả, như ngọn đèn sáng của Bồ-tát trừ diệt tăm tối, như ngọn tịnh thủy của Bồ-tát diệt trừ biển phiền não cấu uế trong tâm chúng sinh, như ngọc báu như ý của Bồ-tát tùy theo tâm chúng sinh đều khiến đầy đủ, như gió lớn của Bồ-tát mau làm cho chúng sinh tu tập Tam-muội, đi vào thành Nhất thiết trí thì ta làm thế nào có thể biết, có thể nói hạnh công đức đó, tán thán hết núi công đức đó, biết gió lớn đại nguyện, được quả vị chân thật, phân biệt hết chỗ tu hành Đại thừa trang nghiêm của Bồ-tát Phổ Hiền và các Tam-muội, tán thán mây đó?

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có thành An trụ, có một Ưu-bà-di tên là Bất Động. Ông đến đó hỏi: “Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?”

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ vị vua ấy, đi quanh vô số vòng rồi từ già đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chánh niệm tư duy lời dạy của vua Đại Quang, tư duy hạnh Cờ đại Bi và Tam-muội Lấy đại Bi làm đầu tùy thuận thế gian của Bồ-tát, sinh khởi nguyện lực công đức chẳng thể nghĩ bàn, nuôi dưỡng trí tuệ kiên cố chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tư duy các pháp bất cộng của Bồ-tát, tư duy tướng chân thật chẳng thể nghĩ bàn của các pháp, tư duy quyến thuộc chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tư duy các việc chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát. Tư duy như vậy xong liền đạt được tâm hoan hỷ, tâm xa lìa tham dục, tâm rất vui vẻ, tâm khiêm nhường, tâm xa lìa cấu uế, tâm thanh tịnh, tâm kiên cố, tâm không sợ hãi, tâm vô tận. Lúc suy nghĩ như vậy buồn khóc rơi lệ. Lại suy nghĩ: “Nếu ta gặp được Thiện tri thức thì có thể sinh ra tất cả công đức, sinh ra khởi hạnh Bồ-tát, sinh khởi Đà-la-ni chánh niệm thanh tịnh, sinh khởi ánh sáng Tam-muội của Bồ-tát, gặp tất cả Phật, mưa xuống mây pháp của chư Phật, phân biệt nói rõ các nguyện của Bồ-tát, sinh ra ánh sáng trí tuệ chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, nuôi lớn các căn kiên cố chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát.” Nhớ nghĩ Thiện tri thức có thể xa lìa đường nguy hiểm, có thể chỉ dạy con đường chân chánh, có thể thuận theo pháp bình đẳng, có thể hiện rõ pháp Đại thừa, có thể được hạnh rốt ráo của Bồ-tát Phổ Hiền, có thể hiện ra thành Nhất thiết trí, có thể vượt qua biển tất cả pháp giới, có thể chiếu khắp biển tất cả pháp trong ba đời, có thể nuôi lớn tất cả các pháp Bạch tịnh, có thể thành tựu đầy đủ tất cả các pháp của Hiền thánh.

Lúc Thiện Tài tâm buồn khổ nhớ nghĩ như vậy thì Như Lai sai vị trời đi theo Bồ-tát, ở giữa hư không bảo:

–Này thiện nam! Người nào tùy thuận theo lời dạy của Thiện tri thức thì chư Phật hoan hỷ. Người nào tùy thuận theo lời dạy của Thiện tri thức thì được gần gũi bậc Nhất

thiết trí. Người nào đối với Thiện tri thức tâm không nhàm chán thì tất cả các nghĩa pháp đều hiện ra ở trước.

Này thiện nam! Ông nên đến kinh đô An trụ ở chỗ Ưu-bà-di Bất Động, không bao lâu nữa ông sẽ gặp Thiện tri thức này.

Khi ấy, Thiện Tài từ Tam-muội ánh sáng trí tuệ đi ra, dần dần đi đến thành An trụ, tìm hỏi Ưu-bà-di Bất Động đang ở chỗ nào. Lúc ấy có người thưa:

–Thưa thiện nam! Ưu-bà-di Bất Động đang ở trong nhà, cha mẹ thương yêu gần gũi, quyến thuộc vây xung quanh, vì vô lượng chúng sinh nên diễn nói chánh pháp.

Lúc ấy, Thiện Tài hoan hỷ vô cùng, liền đi đến cửa, vào trong nhà, thấy ánh sáng màu vàng chiếu khắp trong cung điện, người nào chạm được ánh sáng này thì thân tâm nhu hòa. Ánh sáng chạm đến thân, Thiện Tài liền chứng được năm trăm pháp môn Tam-muội. Đó là: Pháp môn Tam-muội giác ngộ tất cả, pháp môn Tam-muội cờ đặc biệt, pháp môn Tam-muội vắng lặng, pháp môn Tam-muội xa lìa tất cả chúng sinh, pháp môn Tam-muội mắt thấy khắp, pháp môn Tam-muội Như Lai tạng, đắc được năm trăm pháp môn Tam-muội như vậy thì thân tâm nhu hòa như bào thai bảy ngày. Lại nghe mùi hương thơm bay ra vượt hẳn trời người.

Thiện Tài đến trước chỗ Ưu-bà-di Bất Động, chắp tay cung kính, nhất tâm quán sát, thấy hình tướng của Ưu-bà-di Bất Động xinh đẹp mà những người nữ của tám bộ chúng trời rồng không ai bằng được. Tất cả những người nữ trong thế giới mười phương không ai sinh bằng, xinh đẹp tuyệt diệu mười phương không ai bằng, huống chi có người hơn, chỉ trừ chư Phật. Cung điện thì trang nghiêm trong thế giới mười phương không thể sánh bằng. Miệng của Ưu-bà-di Bất Động phát ra hương thơm trong thế giới mười phương không ai bằng, các vật trang sức trong thế giới mười phương không ai sánh bằng, quyến thuộc trong thế giới mười phương không ai bằng, huống chi có người hơn, trừ chư Như Lai. Mặc dù xinh đẹp thù thắng như vậy nhưng chẳng làm cho chúng sinh sinh khởi tâm nhiễm trước. Người nào thấy được thì trừ được phiền não, như vua Phạm thiên chẳng sinh phiền não ở cõi Dục. Người nào thấy được Ưu-bà-di này thì tất cả phiền não đều diệt hết. Chúng sinh trong mười phương ưa thích nhìn không nhàm chán, chỉ trừ bậc Minh Hạnh Túc.

Lúc đó, Thiện Tài thấy người nữ ấy đạt được pháp chẳng thể nghĩ bàn, được Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn, được vô lượng lưới ánh sáng màu sắc đẹp không gì bằng, tất cả không ngăn ngại chẳng thể nghĩ bàn, làm lợi ích chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, biến các quyến thuộc chẳng thể cùng tận, quán sát thân chẳng nhàm chán chẳng thể nghĩ bàn.

Khi ấy, Thiện Tài nói kệ rằng:

*Thường giữ giới thanh tịnh
Tinh tấn tu nhân nhục
Ví như mặt trăng tròn
Rực sáng giữa các sao.*

Nói kệ tán thán xong, Thiện Tài thưa:

–Bạch Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát? Tôi nghe Đại thánh có thể giải nói rõ, xin nguyện giảng nói cho tôi.

Bấy giờ, người nữ ấy dùng lời lành, lời ái ngữ bảo Thiện Tài:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông mới có thể phát tâm Vô thượng Chánh

đẳng Chánh giác. Ta thành tựu pháp môn không hư hoại của Bồ-tát, tu học hạnh kiên cố của Bồ-tát, đạt được Đà-la-ni tất cả pháp bình đẳng, đạt được pháp môn tất cả pháp bình đẳng, đạt được Tam-muội trang nghiêm xa lìa các cõi.

Thiện Tài thưa:

–Pháp môn không hư hoại của Bồ-tát, cho đến Tam-muội trang nghiêm xa lìa các cõi thì cảnh giới thế nào?

Ưu-bà-di Bất Động đáp:

–Này thiện nam, chỗ này khó biết khó nói!

Thiện Tài thưa:

–Xin nguyện Đại thánh nương thần lực của Phật nói rõ cho tôi. Tôi sẽ nhờ Thiện tri thức mà tin, phân biệt rõ ràng, chánh niệm quán sát, nhất tâm tùy thuận, xa lìa hư vọng, hiểu rõ bình đẳng.

Khi đó Ưu-bà-di đáp:

–Này thiện nam! Đời quá khứ trong kiếp Ly cấu có Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác hiệu là Tu Tỳ xuất hiện ở đời.

Thuở đó, có một quốc vương tên là Điển Quang, ta là con gái của vua ấy.

Trong một đêm tịch tĩnh, lúc hết tấu âm nhạc, năm trăm thể nữ đều đã ngủ say, ta ở trên lầu ngược lên nhìn các ngôi sao, thấy Đức Như Lai ấy ở giữa hư không như núi chúa báu, có trời, rồng tám bộ cùng chúng Đại Bồ-tát chằng thể nghĩ bàn cung kính vây quanh. Đức Như Lai ấy phóng lưới ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương. Từ nơi lỗ chân lông của Đức Phật đó phóng ra hương vi diệu. Ta nghe mùi hương này thì thân thể nhu hòa, tâm rất hoan hỷ, cung kính lễ bái, nhất tâm chấp tay, ngược nhìn thấy tướng bất kiến danh lễ của Đức Phật ấy, nhìn hai bên thân Phật chằng thấy giới hạn, tướng tốt trang nghiêm không thấy nhàm chán.

Này thiện nam! Lúc ấy, ta suy nghĩ: “Đức Như Lai này tu tập những hạnh nghiệp gì mà được sinh ra thân như vậy, nuôi lớn thân như vậy, đầy đủ thân như vậy, thân thanh tịnh như vậy, thân tự tại như vậy, ánh sáng quyến thuộc, các vật trang nghiêm, công đức trí tuệ, Tam-muội Đà-la-ni tạng các biện tài chằng thể ví dụ như vậy?”

Này thiện nam! Bấy giờ, Đức Phật ấy biết tâm niệm của ta nên bảo: Người nên phát tâm bất hoại để diệt trừ phiền não, nên phát tâm thù thắng vi diệu chằng chấp trước tất cả cõi, nên phát tâm chằng biếng trễ tùy thuận vào sáu pháp phương tiện, nên phát tâm nhẫn nhục giáo hóa biến các tâm ác của chúng sinh, nên phát tâm xa lìa ngu si xa lìa tất cả các cõi sinh tử, nên phát tâm không nhàm chán thấy tất cả Phật tâm không nhàm chán mỗi một, nên phát tâm không biết đủ, uống mây pháp của tất cả chư Phật tùy thuận thế gian, nên phát tâm giữ gìn, giữ gìn pháp luân của tất cả chư Phật, nên phát tâm phân biệt tùy theo căn cơ của chúng sinh mà diễn nói pháp báu đều làm cho họ hoan hỷ.

Này thiện nam! Lúc ấy, ta được nghe Đức Như Lai dạy pháp này nên đạt được pháp môn thanh tịnh, mong cầu Nhất thiết trí, được mười Lực Như Lai, được lời nói không hư dối, ánh sáng trang nghiêm, pháp thân thanh tịnh, tướng tốt trang nghiêm, được làm quyến thuộc của Như Lai, làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, được oai nghi của Như Lai, được thọ mạng của Như Lai.

Lúc ta phát tâm này thì tất cả phiền não, Thanh văn, Duyên giác, các núi kim cương không thể phá hoại được.

Này thiện nam! Khi ta phát tâm này xong, ở trong số kiếp nhiều như số vi trần của

cõi Diêm-phù-đề ta chẳng thấy sinh khởi tâm niệm ái dục, hướng chi là làm việc ấy.

Ở trong bao nhiêu kiếp, ta chẳng sinh khởi tâm ngã kiến, hướng chi là tâm ngã sở.

Ở trong bao nhiêu kiếp, ta chẳng sinh khởi tâm ngu si, chẳng sinh khởi tâm vô ký, cho đến trong thai ta thường chánh niệm, hướng chi là các lúc khác.

Ở trong bao nhiêu kiếp, ta nghe và giữ gìn mây pháp của tất cả chư Phật không bỏ sót một câu, cho đến lời nói của thế gian còn chẳng bỏ sót, hướng chi lời dạy của Như Lai.

Ở trong bao nhiêu kiếp đều uống biển pháp của tất cả chư Phật, cho đến pháp của thế gian cũng phân biệt rõ, sinh ra các môn Tam-muội tất cả phương tiện mà tâm không hư dối.

Ở trong bao nhiêu kiếp ta thọ trì pháp luân của tất cả chư Phật, đối với trong pháp luân chẳng bỏ sót một pháp, cho đến không có hai trí, chỉ trừ giáo hóa chúng sinh.

Ở trong bao nhiêu kiếp hoặc biển của tất cả Phật và các hóa thân của Phật thì ở chỗ của Phật ấy đầy đủ đại nguyện. Trong ngàn ấy kiếp ở nơi chỗ biển của tất cả Bồ-tát sinh ra đầy đủ biển hạnh thanh tịnh của Bồ-tát.

Trong bao nhiêu kiếp chúng sinh nào được thấy ta thì đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cho đến chẳng sinh một tâm niệm hai thừa.

Trong bao nhiêu kiếp đối với pháp của tất cả Phật, cho đến một câu một chữ chẳng sinh tâm nghi ngờ, không có hai tướng, không có tướng hư dối, không có các loại tướng, không có tướng nhiễm trước, không có tốt xấu, không có tướng thương ghét.

Này thiện nam! Lúc mới phát tâm đến nay, ta thường thấy chư Phật Bồ-tát và Thiện tri thức, thường nghe đại nguyện tu hạnh Bồ-tát của Phật, thường nghe các pháp Ba-la-mật, trí tuệ các địa và tạng pháp vô tận, vào khắp vô lượng, vô biên tất cả thế giới phân biệt vô lượng cõi của chúng sinh, chẳng xa lìa ánh sáng trí tuệ thanh tịnh, trừ diệt phiền não của tất cả chúng sinh, sinh khởi nuôi lớn căn lành của chúng sinh, tùy theo sự thích ứng của chúng đều có thể hiện rõ, chưa từng xả bỏ âm thanh vi diệu, người nào nghe cũng đều được hoan hỷ.

Này thiện nam! Ta đi vào pháp môn Không hư hoại này, quán sát Đà-la-ni tất cả pháp bình đẳng, hiện rõ vô lượng thần biến tự tại. Ông có muốn thấy không?

Thiện Tài thưa:

–Tôi muốn được thấy.

Khi ấy, Ưu-bà-di Bất Động nhập vào một vạn pháp môn Tam-muội, chánh niệm quán sát. Đó là: Pháp môn Tam-muội chánh pháp tâm không mệt mỏi nhằm chán, pháp môn Tam-muội trang nghiêm xa lìa ngu si, pháp môn Tam-muội tạng Phật vô tận. Lúc trụ vào các pháp môn Tam-muội này những thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật trong mười phương đều chấn động sáu cách, đều thanh tịnh như lưu ly. Trong mỗi một thế giới đều thấy trăm ức Đức Như Lai, mỗi mỗi Đức Như Lai đều có đại chúng vây quanh. Mỗi mỗi Đức Phật đều phóng ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương, hoặc hiện ra nơi cõi trời Đâu-suất, hoặc hiện ra nơi tất cả thế giới, bằng âm thanh vi diệu chuyển pháp luân thanh tịnh, cho đến thị hiện nhập Niết-bàn.

Lúc đó, Ưu-bà-di ra khỏi thiền định hỏi Thiện Tài:

–Này thiện nam, ông có thấy đây chăng?

Thiện Tài thưa:

–Tôi đã thấy

Ưu-bà-di bảo:

–Này thiện nam! Ta chỉ thành tựu pháp môn Không hư hoại này. Vì tất cả chúng sinh nên ta nói pháp vi diệu làm cho họ đều được hoan hỷ. Còn như các Đại Bồ-tát đi đến mười phương không ngăn ngại như vua Kim sí điếu đều vào được tận cùng biển cả chúng sinh.

Nếu thấy chúng sinh nào chưa có nhân Bồ-đề thì liền nắm bắt họ ra khỏi biển sinh tử rồi đặt vào trong Bồ-đề.

Ví như người đi buôn vào đảo báu lớn luôn tìm cầu báu lớn mười trí lực của Như Lai, đi vào trong biển sinh tử giáo hóa chúng sinh trừ diệt phiền não.

Ví như mặt trời chiếu sáng làm cho khô cạn nước ái dục nở ra hoa sen cho tất cả chúng sinh.

Ví như gió lớn thổi đến mười phương nhổ gốc cây nhánh phiền não tà kiến cho tất cả chúng sinh.

Ví như mặt đất nuôi lớn căn lành của tất cả chúng sinh.

Ví như vua Chuyển luân dùng bốn Nhiếp pháp giáo hóa chúng sinh thì ta làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức đó?

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có cõi nước Bất khả xưng có một thành tên là Tri túc, có ngoại đạo xuất gia tên là Tùy Thuận Nhất Thiết Chúng Sinh. Ông nên đến đó hỏi: “Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?”

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đánh lễ, đi quanh vô số vòng rồi từ giả đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhất tâm chánh niệm Ưu-bà-di ấy là Thiện tri thức chân chánh của mình, nhớ nghĩ lời dạy chân chánh ấy, nhớ nghĩ sự thuyết giảng, nhớ nghĩ sự phát tâm, nhớ nghĩ sự giáo hóa, nhớ nghĩ sự thị hiện nhớ nghĩ sự tán thán, nhớ nghĩ trí tuệ, nhớ nghĩ sự diễn thuyết rộng khắp, nhớ nghĩ sự tu hành, tùy thuận tư duy, tu tập vắng lặng, sự chiếu sáng, sự quán sát ấy.

Thiện Tài lần lượt trải qua các thành ấp, xóm làng, vào lúc mặt trời lặn thì đến thành Tri túc tìm kiếm ngoại đạo Tùy Thuận Nhất Thiết Chúng Sinh khắp nơi đang ở chỗ nào? Vào lúc giữa đêm, thấy phía Bắc thành ấy có một núi lớn, ánh sáng chiếu rực rỡ như mặt trời mới mọc.

Khi ấy, vào sáng sớm, Thiện Tài ra khỏi thành trèo lên trên núi ấy, thấy ngoại đạo từ xa đang đi kinh hành nơi chỗ vắng lặng, có thân hình đẹp đẽ vượt hơn cả Phạm vương, có một vạn Phạm thiên quyến thuộc vây quanh.

Thiện Tài đi đến đánh lễ dưới chân, lui đứng một bên, thưa:

–Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Đáp:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông mới có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Ta đã thành tựu hạnh “Bồ-tát đến tất cả mọi nơi”, đã thành tựu pháp môn Tam-muội nhìn khắp, thần túc không nương tựa, không tạo tác, bằng ánh sáng Trí tuệ ba-la-mật bình đẳng quán sát phân biệt tất cả các cõi, tất cả chúng sinh sinh đây chết kia lưu chuyển trong các cõi, đủ các loại hình tốt xấu, đủ các thứ ưa muốn, thọ sinh trong các cõi như là: Chỗ Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, chỗ Diêm-ma vương, chỗ loài người cùng loài phi nhân. Các chúng sinh kia hoặc chấp trước tà kiến,

hoặc thích Nhị thừa, hoặc ưa Đại thừa, bằng đủ loại phương tiện trí tuệ làm lợi ích chúng sinh; hoặc dạy đủ thứ nghề của thế gian vì muốn cho chúng sinh được môn Đà-la-ni các nghề thiện xảo; hoặc bằng bốn Nhiếp pháp giáo hóa chúng sinh vì muốn làm cho tất cả đạt được Nhất thiết trí; hoặc khen ngợi các pháp Ba-la-mật vì muốn làm cho chúng sinh hồi hướng về Nhất thiết trí; hoặc tán thán phát tâm Bồ-đề vì muốn khiến chúng sinh đối với các căn lành chẳng có thể hủy hoại; hoặc tán thán hạnh của Bồ-tát vì muốn chúng sinh làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, đầy đủ đại nguyện giáo hóa chúng sinh; hoặc nói pháp nhằm chán xa lìa vì muốn làm cho chúng sinh biết làm việc ác phải chịu quả khổ trong ba đường ác; hoặc nói pháp thanh tịnh vì muốn cho chúng sinh phát tâm hoan hỷ, ở trong chỗ chư Phật gieo trồng các gốc công đức, đạt được quả Nhất thiết trí; hoặc tán thán Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác vì muốn cho chúng sinh phát thể nguyện rộng lớn, luôn luôn chuyên cần Pháp thân thanh tịnh; hoặc tán thán công đức của Như Lai vì muốn làm cho chúng sinh luôn luôn ưa thích cầu thân không hư hoại của Phật; hoặc pháp vi diệu không gì bằng của Như Lai, vì muốn cho chúng sinh đạt được công đức tất cả không hư hoại của Phật.

Lại nữa, này thiện nam! Tùy theo căn cơ của tất cả dân chúng, nam nữ, già trẻ trong thành Tri túc này, ta đều hóa độ họ. Những chúng sinh ấy chẳng biết ta là ai, chín mươi sáu phái ngoại đạo tà kiến trong cõi Diêm-phù-đề này, ta đều giảng nói đủ các pháp ấy làm cho họ đoạn trừ tà kiến. Ở trong tam thiên đại thiên thế giới cho đến biển các chúng sinh của tất cả thế giới trong mười phương bằng đủ loại pháp môn phương tiện trí tuệ mà hiện ra đủ các việc màu sắc hình tượng, âm thanh để hóa độ làm lợi ích cũng như vậy.

Này thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn Hạnh đi đến tất cả mọi nơi của Bồ-tát này. Còn như các Đại Bồ-tát, thân cùng với số tất cả chúng sinh đều phân biệt được thân Tam-muội của tất cả chúng sinh lúc sinh ra, biến hóa luân hồi, đến khắp tất cả thế giới, tất cả các cõi hiện ra ở trước tất cả chúng sinh khắp mười phương, ai thấy cũng ưa nhìn không nhằm chán, đều có thể nuôi lớn tất cả căn lành, ở trong tất cả kiếp chẳng xả bỏ đại nguyện, được hạnh Ánh sáng trang nghiêm của Nhân-na-la, chẳng đắm trước tất cả, chuyên cầu nghĩa chân thật, tùy thuận chúng sinh, ba đời bình đẳng, chiếu sáng cõi vô ngã, đầy đủ tạng đại Bi vô tận thì ta làm thế nào có thể biết, có thể nói hạnh công đức trí tuệ thanh tịnh ấy.

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có nước Cam lồ vị, nơi đó có một trưởng giả tên là Thanh Liên Hoa Hương. Ông đến đó hỏi: “Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?”

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ dưới chân ngoại đạo đi quanh vô số vòng rồi từ giả đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chẳng tiếc thân mạng, chẳng ham của báu, xa lìa phiền não, chẳng chấp trước các cõi, chẳng đắm trước vui năm dục của thế gian, chẳng quyến luyến quyến thuộc, chẳng trọng thế lực, chỉ ưa thích hóa độ tất cả chúng sinh, làm trang nghiêm thanh tịnh thế giới của tất cả Phật, cung kính cúng dường tất cả chư Phật tâm không nhằm chán, biết tướng chân thật của tất cả pháp, muốn đạt được biển công đức của tất cả Bồ-tát đầy đủ nguyện lớn. Ở trong tất cả kiếp tu hạnh Bồ-tát, đi đến biển tất cả Phật và quyến thuộc, nhập vào Tam-muội của tất cả Bồ-tát, có thể thị hiện thần lực tự tại của tất cả Bồ-tát, ở trong một lỗ chân lông thấy tất cả Phật tâm không nhằm chán, được nghe và thọ trì mây pháp luân chân chánh của tất cả chư Phật tâm

không nhàm chán, chuyên mong cầu những công đức của tất cả Bồ-tát cùng chư Phật như vậy.

Thiện Tài lần lượt đi đến nước Cam lồ vị, đến chỗ của trưởng giả Thanh Liên Hoa Hương cung kính đánh lễ dưới chân, đi quanh vô số vòng, đứng qua một bên thưa:

–Bạch Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hướng đến đạo Vô thượng, chí cầu trí tuệ của tất cả chư Phật, muốn đầy đủ đại nguyện của tất cả chư Phật, muốn được sắc thân thanh tịnh của tất cả chư Phật, muốn thấy Pháp thân thanh tịnh của tất cả chư Phật, muốn biết thân trí thanh tịnh của tất cả chư Phật, muốn được đầy đủ các hạnh thanh tịnh của tất cả Bồ-tát, muốn thành tựu các Đà-la-ni của tất cả Bồ-tát, muốn trừ hết tất cả chướng ngại, muốn đi đến khắp thế giới của tất cả chư Phật mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát được sinh ra Nhất thiết trí.

Trưởng giả đáp:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông mới có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Ta có thể rõ tất cả các hương, biết phương pháp pha chế tất cả hương. Như là: Tất cả hương đốt, tất cả hương xoa, tất cả hương bột, tất cả hương vua, tất cả các hương Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân, hương trừ diệt lo buồn phiền não, hương sinh ra các sự hỷ lạc của tất cả chúng sinh, hương nuôi lớn các phiền não, hương trừ diệt các phiền não, hương ưa thích pháp hữu vi, hương buông lung, hương chẳng buông lung, hương nhớ nghĩ chư Phật, hương thuận theo chánh pháp, hương bậc Hiền thánh, hương phân biệt tất cả Bồ-tát, hương trụ vào chỗ của tất cả Bồ-tát, những hương như vậy ta đều rõ biết. Sự sinh khởi, việc làm thành tựu, đầy đủ thanh tịnh an ổn, cảnh giới phương tiện, nguồn gốc hành nghiệp của các loại hương ấy ta đều rõ biết.

Này thiện nam! Ở trong nhân gian có một loại hương tên là Đại tượng tạng, do loài rồng đấu nhau mà sinh ra. Nếu đốt một viên liền nổi lưới mây ánh sáng lớn che trùm nước Cam lồ vị, trong bảy ngày bảy đêm rưới mưa nước thơm. Nếu có người nào đeo nơi thân thì thân thành màu vàng ròng. Nếu giắt trong y phục, cung điện lầu gác cũng đều thành màu vàng ròng. Nếu chúng sinh nào được nghe hương này thì bảy ngày bảy đêm hoan hỷ vui vẻ, diệt tất cả bệnh không có điên cuồng, xa lìa tâm sợ hãi nguy hại, chuyên hướng về đại Từ nhớ nghĩ khắp chúng sinh. Ta biết những người này rồi nên thuyết pháp cho họ, làm cho vô lượng chúng sinh ở trong quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chẳng còn thoái chuyển.

